

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN  
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 68/2021/HS-ST  
Ngày 22-6-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Minh Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hà Hồng Thu.

Bà Nguyễn Thị Loan.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vy Thị Thu Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Tạ Đức T, sinh ngày 23 tháng 01 năm 1991 tại Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, phường H, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Đường L, phường T, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Anh T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1968; chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1992 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 56/2016/HSST ngày 14/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 04 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản và Bản án số 21/2017/HSST ngày 27/02/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích và 06 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản, tổng hợp hình phạt 15 tháng tù, đều đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2021, tạm giam từ ngày 18/01/2021 đến nay. Có mặt.

*Người làm chứng:* Anh Vũ Thế A. Có mặt.

*Người chứng kiến:* Ông Phương T2. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 01/2021, Tạ Đức T nảy sinh ý định mua ma túy về để bán kiếm lời. Ngày 06/01/2021, Tạ Đức T đến khu vực cửa khẩu thuộc xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mua 200 viên ma túy ngựa và một ít ma túy đá (không rõ số lượng) với một người đàn ông Trung Quốc (không rõ lai lịch) với giá 10.000.000 đồng, rồi đem về nhà cất giấu để bán kiếm lời. Trong số ma túy này, Tạ Đức T đã một mình sử dụng hết 02 viên ma túy ngựa.

Khoảng 21 giờ ngày 13/01/2021, Tạ Đức T sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 lắp sim số 0382710730 để liên lạc với Vũ Thế A, hỏi Vũ Thế A có mua ma túy không. Vũ Thế A đồng ý. Sau đó, Tạ Đức T đến đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, bán cho Vũ Thế A 20 viên ma túy ngựa và khoảng 01 gam ma túy đá với giá 2.000.000 đồng.

Khoảng 19 giờ ngày 15/01/2021, tại khu vực cổng Chùa T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Tạ Đức T đưa cho người đàn ông tên H1 "bướm" (không rõ lai lịch) 90 viên ma túy ngựa để bán nhưng chưa thu tiền.

Khoảng 22 giờ ngày 15/01/2021, Tạ Đức T cùng với H1 đến nhà Quách Tiến K chơi. Khi đi T mang theo 15 viên ma túy ngựa và ma túy đá với mục đích ai hỏi thì bán. Khi đến nhà K, thấy Quách Tiến K đang sử dụng ma túy, Tạ Đức T lấy 10 viên ma túy ngựa và một ít ma túy đá để sử dụng. Số còn lại cất trong túi áo khoác đang mặc. Đến khoảng 01 giờ ngày 16/01/2021 người nam thanh niên tên là Đ (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đến nhà K chơi. Đ hỏi T có ma túy không, bán cho Đ. T đồng ý và bán cho Đ 01 viên ma túy ngựa và một ít ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau đó, T đi về, khi đi đến trước cửa đường B, phường Đ, thành phố Lạng Sơn thì lực lượng Công an bắt quả tang Tạ Đức T cất giấu trong túi áo khoác bên phải đang mặc 04 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng bị cáo khai nhận là chất ma túy và 02 điện thoại, 200.000 đồng.

Cùng ngày cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Tạ Đức T thu giữ 01 túi nilon kích thước 0,5cmx8,5cm bên trong có 05 viên nén màu hồng, 01 viên nén màu xanh, một bình nhựa có nắp gắn vòi hút, 05 túi nilon chưa qua sử dụng; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 01 túi nilon màu hồng kích thước 6,5cmx9cm bên trong có 67 viên nén màu hồng.

Tại Bản kết luận giám định số 67/KL-PC09 ngày 18/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- 04 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Tạ Đức T đều là ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,747gam.

- 67 viên nén màu hồng đựng trong túi nilon màu hồng kích thước 6,5cmx9cm đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 6,776 gam.

- 05 viên nén màu hồng đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,496 gam; 01 viên nén màu xanh không tìm thấy chất ma túy có khối lượng 0,092 gam.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 24/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Tạ Đức T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm I khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai đã trình bày tại Cơ quan Điều tra, thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Người làm chứng Vũ Thế A trình bày: Khoảng 21 giờ ngày 13/01/2021, Tạ Đức T gọi điện thoại hỏi Vũ Thế A có mua ma túy không. Vũ Thế A đồng ý và hẹn Tạ Đức T đến đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giao dịch, Vũ Thế A mua với Tạ Đức T 2.000.000 đồng ma túy được 20 viên ma túy ngửa và khoảng 01 gam ma túy đá. Số ma túy này, Vũ Thế A đã sử dụng hết trong hai ngày 13, 14/01/2021.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn luận tội: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Tạ Đức T từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/01/2021. Không đề nghị phạt bổ sung. Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện, các tài liệu chứng cứ đã thu thập đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ căn cứ xác định: Hồi 01 giờ 10 phút, ngày 16/01/2021, tại khu vực trước cửa số

nhà \* đường B, phường Đ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Tạ Đức T cất giấu trong túi áo khoác bên phải đang mặc 0,747 gam chất ma túy Methamphetamine. Cùng ngày cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Tạ Đức T thu giữ 7,272 gam chất ma túy Methamphetamine. Tổng số chất ma túy Methamphetamine Tạ Đức T cất giấu mục đích để bán kiếm lời có khối lượng 8,019 gam. Ngày 13/01/2021, Tạ Đức T đã bán cho Vũ Thế A 20 viên ma túy ngửa và một ít ma túy đá với giá 2.000.000 đồng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Tạ Đức T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Việc mua bán trái phép chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung đang làm băng hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân, tiền đề làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, thể chất của con người. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ quan trọng và cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, hành vi mua bán ma túy của bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Để quyết định hình phạt đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; tại phiên tòa bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Năm 2016, 2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xét xử về tội Cố ý gây thương tích, tội Hủy hoại tài sản, tuy đã được xóa án tích nhưng đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt.

[8] Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bị cáo trẻ tuổi, có sức khỏe nhưng hám lợi và nhằm phục vụ lợi ích nhu cầu cá nhân đã vi phạm pháp luật. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt là có căn cứ. Hội đồng xét xử xem xét, quyết định một mức án tương xứng với hành vi phạm tội đó là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, với một mức án nghiêm khắc để bị cáo có thời gian tập T học tập, cải tạo và trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng đảm bảo tính chất răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh ngày 23/02/2021, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng: 03 phong bì đựng mẫu vật sau giám định là chất ma túy là chất Nhà nước cấm lưu hành; 01 vỏ bao thuốc lá trắng long; 05 túi ni lon nhỏ màu trắng; 01 bình nhựa có nắp gắn vòi hút nhựa là vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch, thu tiêu hủy. Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu ghi đen, lắp kèm số thuê bao 0382.710.730 là phương tiện phạm tội; truy thu số tiền 2.000.000 đồng là tiền bán ma túy cho Vũ Thế A, tạm giữ số tiền 200.000 đồng thu của bị cáo hiện đang lưu giữ tại Kho Bạc tỉnh Lạng Sơn để đảm bảo thi hành án. Trả cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Mobell màu đen xanh theo quy định điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[11] Đối với người đàn ông Trung Quốc đã bán ma túy cho Tạ Đức T, các đối tượng tên H1 và Đ, do không biết rõ lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ xác minh, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý. Đối với Quách Tiến K, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng K không có mặt tại nơi cư trú, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý theo quy định pháp luật. Đối với Vũ Thế A là người mua ma túy với Tạ Đức T, Công an thành phố Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Tạ Đức T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Tạ Đức T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/01/2021.

**3. Về xử lý vật chứng:**

- Tuyên tịch, thu tiêu hủy: 03 phong bì đựng mẫu vật sau giám định là chất ma túy; 01 vỏ bao thuốc lá thăng long; 05 túi ni lon nhỏ màu trắng; 01 bình nhựa có nắp gắn vòi hút nhựa.

- Tịch thu, hóa giá sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu ghi đen, số sê ri F1HPDVPBG5MQ lắp kèm số thuê bao 0382.710.730;

- Trả cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Mobell màu đen xanh số Imei 810033600771669.

(Những vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2021 giữa Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).

- Trả lại bị cáo số tiền 200.000 đồng theo phiếu nhập kho số 01 tại VP Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn lập ngày 03/02/2021 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu đối với bị cáo số tiền 2.000.000 đồng.

**4. Về án phí:** Bị cáo Tạ Đức T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Minh Huyền**